

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của năm 2022.

Thực hiện Kế hoạch số 4809/KH-UBND, ngày 03/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập của năm 2022;

Để thực hiện tốt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập;

Ủy ban nhân dân huyện Bắc Ái ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, bổ sung và hàng năm của năm 2022 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn sẽ góp phần minh bạch hóa hoạt động hệ thống công vụ; ngăn chặn, phòng ngừa những hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn vì động cơ vụ lợi, phòng ngừa tham nhũng, phục vụ công tác cán bộ, kịp thời phát hiện tham nhũng, ngăn chặn hành vi tẩu tán tài sản tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng.

2. Việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn cũng được coi là biện pháp góp phần phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Thực hiện có hiệu quả việc kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn sẽ góp phần xây dựng chế độ công vụ liêm chính, công khai, minh bạch và hiệu quả.

II. Nội dung thực hiện kê khai tài sản, thu nhập.

1. Đối tượng kê khai.

a) Những người thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập **lần đầu** là những người được quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (*chỉ áp dụng đối với những người mới vào làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương*).

b) Những người thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập **bổ sung** là những người được quy định tại khoản 2 Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; theo đó những người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, nhưng có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên thì phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung.

c) Những người thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập **hàng năm** là những người được quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 36 của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 10, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ, gồm:

- Các ngạch công chức và chức danh: Chấp hành viên; Điều tra viên; Kế toán viên; Kiểm lâm viên; Kiểm sát viên; Kiểm soát viên ngân hàng; Kiểm soát viên thị trường; Kiểm toán viên; Kiểm tra viên của Đảng; Kiểm tra viên hải quan; Kiểm tra viên thuế; Thanh tra viên; Thẩm phán.

- Những người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó Trưởng phòng và tương đương trở lên, công tác trong một số lĩnh vực được xác định trong 105 danh mục tại Phụ lục III, ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

2. Tài sản, thu nhập phải kê khai.

Là những tài sản, thu nhập được quy định tại Điều 35, Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, bao gồm: *Quyền sử dụng đất, nhà ở, công trình xây dựng và tài sản khác gắn liền với đất, nhà ở, công trình xây dựng; kim khí quý, đá quý, tiền, giấy tờ có giá và động sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng trở lên; tài sản, tài khoản ở nước ngoài; tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai.*

3. Mẫu kê khai tài sản, thu nhập.

Những người thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập **lần đầu**, thực hiện theo **mẫu số 01** gửi kèm; những người thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập **bổ sung**, thực hiện theo **mẫu số 02** gửi kèm; những người thuộc diện kê khai tài sản, thu nhập **hàng năm**, thực hiện theo **mẫu số 03** gửi kèm.

4. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập.

Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập thực hiện theo quy định tại Điều 11, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ; theo đó các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương lựa chọn một trong hai hình thức công khai là niêm yết tại trụ sở làm việc hoặc công khai tại cuộc họp. *Lưu ý, việc công khai tại cuộc họp phải có ít nhất 2/3 số cán bộ, công chức có mặt.*

5. Thời gian thực hiện.

Việc kê khai tài sản, thu nhập phải hoàn thành, báo cáo và bàn giao bản kê khai trước ngày 31/12/2022.

6. Bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập.

6.1. Những người **thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý**. Sau khi kê khai xong, tiến hành bàn giao bản kê khai về Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để tổng hợp, gửi về Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, theo quy định tại Khoản 6, Điều 3, Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị;

6.2. Những người **thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý**. Sau khi kê khai xong, tiến hành gửi một bộ về Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để tổng hợp,

theo dõi, quản lý theo quy định tại Khoản 8, Điều 3, Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị.

6.3. Những cán bộ, công chức công tác tại các cơ quan khối Đảng, Mặt trận, Đoàn thể cấp huyện, cấp xã, sau khi kê khai xong, gửi một bản kê khai về Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để tổng hợp, theo dõi, quản lý theo quy định tại Khoản 8, Điều 3, Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị;

6.4. Những cán bộ, công chức công tác tại các cơ quan khối Nhà nước, bao gồm cấp huyện, cấp xã, sau khi kê khai xong, gửi hai (02) bản kê khai về Ủy ban nhân dân huyện (qua Thanh tra huyện) để tổng hợp, gửi về Thanh tra tỉnh theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và quy định tại Khoản 7, Điều 3, Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị;

7. Báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân huyện (qua Thanh tra huyện) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. *(Gửi kèm biểu mẫu báo cáo)*

III. Tổ chức thực hiện.

1. Trên cơ sở hướng dẫn tại Kế hoạch này, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 đến cán bộ, công chức thuộc mình quản lý; tiến hành kê khai, công khai, bàn giao bản kê khai và báo cáo các nội dung theo quy định tại phần II, Kế hoạch này, gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Thanh tra huyện), chậm nhất là ngày 23/12/2022.

Giao phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập đến các đơn vị trường học trực thuộc; tổng hợp kết quả kê khai tại các đơn vị trường học, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân huyện (qua Thanh tra huyện) để tổng hợp.

2. Giao Thanh tra huyện có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp kết quả kê khai tài sản, thu nhập theo thẩm quyền trong phạm vi quản lý của huyện; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu, bổ sung và hàng năm của năm 2022 trên địa bàn huyện gửi về Thanh tra tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện;
- UBMTTQVN huyện và các đoàn thể;
- Các ban Đảng thuộc Huyện ủy;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Công an huyện; BCH Quân sự huyện;
- Các Phòng, ban, đơn vị thuộc huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã;
- Lưu: VPUB; TTH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Cán Thị Hà